

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 221/2020/HSST

Ngày: 24/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Đô, bà Phan Thị Thanh Mai

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
tham gia phiên tòa:* bà Trần Thị Hòa Thương – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 239/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn C, Sinh năm 1976 tại tỉnh H Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 2, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch H, tỉnh H Tĩnh; Chỗ ở: khu phố 15, phường Mũi Né, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: ông Lê Văn Hùng, Sinh năm 1950 (Đã chết); Mẹ: bà Nguyễn Thị Cúc, Sinh năm 1954; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh T – Tên gọi khác: Bé Sụi; Sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Thuận; HKTT và chỗ ở: khu phố 5, phường Mũi Né, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: ông Nguyễn Sơn, sinh năm 1960; Mẹ: bà Nguyễn Thị Huệ, Sinh năm 1962; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

***Người bị hại:**

Bà Trần Thị Thanh H – sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 06 Phạm Ngũ Lão, phường Quyết Thắng, tp Kom Tum, tỉnh Kom Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 23 giờ ngày 27/6/2020, Lê Văn C (sinh năm 1976, HKTT tại xã Ngọc Sơn, huyện Thạch H, tỉnh H Tĩnh, tạm trú tại: khu phố 15, phường Mũi Né, TP.Phan Thiết) đi đến nhà Nguyễn Thanh T (tên thường gọi Bé Sui, sinh năm 1985, tạm trú: khu phố 5, phường Mũi Né, TP.Phan Thiết) rủ T đi trộm cắp tài sản thì T đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 28/6/2020, khi C và T cùng đi bộ ngang qua khu vực phía sau khu Resort Mũi Né Bay (thuộc khu phố 14, phường Mũi Né) – đoạn giáp với biển, được ngăn cách bằng hàng rào gỗ, thấy không có bảo vệ nên cả hai thống nhất thực hiện kế hoạch trộm cắp tài sản như đã bàn bạc từ trước. Lúc này, T đứng ngoài hàng rào làm nhiệm vụ canh giới, C đột nhập vào trong để tìm tài sản. C đi kiểm tra từng phòng trong Resort, khi đi đến phòng 729 thì C thấy cửa chính của phòng khóa nhưng cửa bên hông không khóa nên C mở cửa đi vào bên trong. Khi đi vào phòng thì C thấy chị Trần Thị Thanh H (sinh năm 1993, HKTT: phường Quyết Thắng, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum) đang nằm ngủ cùng một người thanh niên, bên trên chiếc ghế nhỏ cạnh giường có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max và bên trên kệ tivi có 01 chiếc ví. C lén lút lấy số tài sản trên rồi đi ra khỏi phòng đến nơi T đứng canh giới. Sau đó, cả hai đi ra bãi đất trống lấy ví ra đếm thì được số tiền 4.900.000 đồng, C và T đã tiêu xài hết 2.980.000 đồng, số tiền còn lại C cất giữ, còn chiếc điện thoại C đưa cho T cất giữ.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ngủ dậy phát hiện bị mất trộm tài sản chị H đã lên Công an phường Mũi Né trình báo nội dung sự việc.

Do chiếc điện thoại trộm cắp có mặt khẫu nên vào khoảng 11 giờ cùng ngày, C và T bắt xe buýt đi vào TP.Phan Thiết để bẻ khóa điện thoại. Khi đang vào 01 tiệm điện thoại trên đường Tôn Đức Thắng (thuộc phường Phú Thủy, TP.Phan Thiết) thì bị lực lượng Công an bắt giữ và đưa về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an C và T thừa nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 140 ngày 30 tháng 6 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tHnh phố Phan Thiết kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max số IMEI1: 377269098208614 - Số IMEI2: 357269098166804 giá trị tài sản: 16.200.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Thu giữ của Lê Văn C: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, màu trắng; Tiền ngân Hng nH nước Việt Nam 1.920.000 đồng.

Ngày 28/6/2020, bà Nguyễn Thị Cúc (sinh năm 1952, trú tại: KP15, phường Mũi Né, TP.Phan Thiết, là mẹ ruột của C) tự nguyện giao nộp số tiền 2.350.000 đồng cho Cơ quan điều tra để bồi thường cho bị hại.

Ngày 29/6/2020 C và T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 630.000 đồng để bồi thường cho bị hại.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tHnh phố Phan Thiết đã trả lại chiếc điện thoại di động Iphone XS Max và số tiền 4.900.000 đồng cho bị hại Trần Thị Thanh H. Sau khi nhận lại số tài sản trên chị H không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Phan Thiết truy tố: Lê Văn C và Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Phan Thiết: Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173; b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: bị cáo Lê Văn C 12 – 15 tháng tù, bị cáo Nguyễn Thanh T 09 - 12 tháng tù.

-Ý kiến của các bị cáo: các bị cáo xin HĐXX xem xét xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định Hnh vi: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Phan Thiết là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 02 giờ ngày 28/06/2020, Nguyễn Thanh T đứng ngoài Hng rào của khu Resort Mũi Né Bay thuộc khu phố 14, phường Mũi Né, tHnh phố Phan Thiết làm nhiệm vụ canh giới để Lê Văn C lén lút đột nhập vào phòng 729 của khu Resort trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, trị giá 16.200.000 đồng và 01 chiếc ví bên trong có 4.900.000 đồng của chị Trần Thị Thanh H. Trong lúc cả hai đang tiêu thụ tài sản trộm cắp thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ.

Tổng giá trị tài sản mà C và T đã chiếm đoạt là 21.200.000 đồng .

Hnh vi nêu trên của các bị cáo đã cấu tHnh tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Phan Thiết đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo C là người rủ rê đồng thời là người trực tiếp thực hiện Hnh vi lấy tài sản, còn bị cáo T là người

cảnh giới cho bị cáo C thực hiện việc trộm cắp. Bị cáo C phải chịu trách nhiệm cao hơn so với bị cáo T.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Hình vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì muốn tư lợi bất chính nên đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hình vi nêu trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử lý để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường cho bị hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn C và bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Căn cứ vào:** khoản 1 Điều 173; b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* **Xử phạt:** Bị cáo Lê Văn C 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* **Căn cứ vào:** khoản 1 Điều 173; b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* **Căn cứ vào:** Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Lê Văn C và Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THÁI BÌNH